

BÀI HỌC KINH NGHIỆM TỪ ĐẠI THẮNG MÙA XUÂN NĂM 1975 TRONG XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ TỔ QUỐC, QUẢN LÝ VÀ PHÁT HUY GIÁ TRỊ LỊCH SỬ CỦA ĐẠI THẮNG MÙA XUÂN NĂM 1975

✍ NCS Đặng Xuân Bắc
Khoa Tư tưởng Hồ Chí Minh
Học viện Chính trị Khu vực III

● **TÓM TẮT:** Cuộc Tổng tấn công và nổi dậy mùa Xuân 1975, với đỉnh cao là chiến thắng lịch sử ngày 30 tháng 4 năm 1975, đã chấm dứt sự tồn tại của chế độ ngụy quyền, thống nhất đất nước, đưa dân tộc Việt Nam từ khói lửa chiến tranh sang một kỷ nguyên hòa bình, độc lập và phát triển. Đây không chỉ là chiến thắng của quân và dân Việt Nam mà còn là bài học vô giá về sức mạnh của sự đoàn kết, trí tuệ và khát vọng tự do của dân tộc. Những bài học kinh nghiệm rút ra từ Đại thắng mùa Xuân 1975 không chỉ có ý nghĩa trong bối cảnh lịch sử của cuộc chiến tranh giải phóng mà còn có giá trị sâu sắc đối với công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, quản lý và phát huy giá trị lịch sử trong thời đại hôm nay.

● **Từ khóa:** Xây dựng và bảo vệ tổ quốc; Phát triển; Bài học kinh nghiệm

● **ABSTRACT:** The 1975 Spring General Offensive and Uprising, culminating in the historic victory on April 30, 1975, ended the existence of the puppet regime, unified the country, and brought the Vietnamese people from the flames of war to an era of peace, independence, and development. This was not only a victory for the Vietnamese army and people, but also an invaluable lesson about the strength of national unity, intelligence, and aspiration for freedom. The lessons learned from the Great Victory of Spring 1975 are not only meaningful in the historical context of the liberation war; but also have profound value for the work of building and defending the Fatherland, managing and promoting historical values in today's era.

● **Keywords:** Building and defending the Fatherland; Development; Lessons learned

Ngày nhận bài: 10/02/2025 Ngày bình duyệt: 21/02/2025 Ngày duyệt đăng: 24/02/2025

1. BÀI HỌC KINH NGHIỆM TỪ ĐẠI THẮNG MÙA XUÂN NĂM 1975

Cuộc tổng tấn công và nổi dậy mùa Xuân năm 1975 cũng đã để lại cho chúng ta nhiều bài học lịch sử vô cùng quý giá đối với công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc

Việt Nam trong bối cảnh toàn cầu hóa và cách mạng công nghiệp mới hiện nay.

Thứ nhất; Bài học chớp thời cơ chiến lược, sau chiến thắng “Điện Biên Phủ trên không” (12/1972), Hiệp định Paris được ký kết (1/1973), dân tộc ta đã hoàn thành thắng

lợi một bước căn bản của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước là “đánh cho Mỹ cút”. Nhưng để hoàn thành sự nghiệp đấu tranh chống ngoại xâm và thống nhất đất nước thì dứt khoát phải “đánh cho ngụy nhào”. Vấn đề là chúng ta có thể và cần phải thực hiện nhiệm vụ đó như thế nào và vào bao giờ?

Sau những thăm dò chiến lược, cơ bản chúng ta có thể khẳng định rằng: mặc dù không muốn bỏ Việt Nam và địa bàn chiến lược Đông Nam Á, song, khả năng Mỹ quay trở lại can thiệp trực tiếp với quy mô lớn vào Việt Nam là không hiện thực trong tương lai gần. Nhưng, nếu kéo dài thêm thì tình hình sẽ phức tạp, khó phán đoán, nhất là khi nước Mỹ có tổng thống mới vào năm 1977.

Về phe xã hội chủ nghĩa, sau khi có những tiếp xúc ngoại giao cấp cao nhất và những thỏa thuận đã đạt được với Mỹ, cả Liên Xô và Trung Quốc đều có những điều chỉnh chiến lược bất lợi đối với cuộc đấu tranh thống nhất đất nước của ta.^[1]

Từ khoảng giữa năm 1972, viện trợ của hai nước này cho Việt Nam đều bị cắt giảm mạnh. Nếu tổng viện trợ của Liên Xô cho Việt Nam năm 1971 đạt khoảng 332 triệu rúp thì năm 1973 còn 248 triệu, năm 1974 còn 98 triệu và năm 1975 chỉ còn 76 triệu (chỉ bằng gần 23% mức của năm 1971). Tương tự, viện trợ của Trung Quốc cho Việt Nam đạt 141 triệu nhân dân tệ vào năm 1973 thì năm 1974 chỉ còn 45 triệu và năm 1975 là 19 triệu (chỉ bằng 13,4% mức của năm 1973).^[2]

Như thế là trên bình diện quốc tế, thời cơ chiến lược để quân và dân ta đưa cuộc kháng chiến đến thắng lợi hoàn toàn không thực sự to lớn, thuận lợi, và thời cơ này chỉ tồn tại trong khoảng thời gian khá ngắn, từ 1 đến 2 năm. Nếu không chớp được thời cơ này thì có thể chúng ta không bao giờ còn có thể kết thúc cuộc chiến tranh với thắng lợi hoàn toàn, trọn vẹn.

Chính trong bối cảnh đó, Trung ương

Đảng đã sáng suốt, dũng cảm chớp thời cơ chiến lược, quyết tâm đưa cuộc kháng chiến đến thắng lợi hoàn toàn. Quá trình chớp thời cơ này bắt đầu từ Hội nghị Trung ương 21 (tháng 7/1973), trải qua quá trình vừa tấn công địch, vừa thăm dò tình hình thế giới để đi tới kết luận của Hội nghị Bộ Chính trị tháng 9/1974, quyết tâm hoàn thành sự nghiệp giải phóng miền Nam trong hai năm 1975-1976, và đặc biệt là Hội nghị Bộ Chính trị mở rộng cuối năm 1974, đầu năm 1975, khi tình hình đã rõ hơn, với nhận định vô cùng sáng suốt: Chúng ta đang đứng trước thời cơ chiến lược lớn để hoàn thành cách mạng dân tộc, dân chủ nhân dân ở miền Nam, tiến tới hòa bình thống nhất Tổ quốc. Trên cơ sở đó đã đưa ra quyết định lịch sử: “...gấp rút chuẩn bị mọi mặt để kết thúc thắng lợi cuộc chiến tranh cứu nước trong năm 1975 hoặc năm 1976”.^[3] Đây chính là cội nguồn, là nguyên nhân của mọi nguyên nhân dẫn đến Đại thắng mùa Xuân năm 1975.

Trong bối cảnh đó, bài học về sự phân tích khoa học, về tầm nhìn và bản lĩnh chớp thời cơ chiến lược của Đại thắng mùa Xuân 1975 càng có giá trị thiết thực. Thực tế là, giống như 50 năm trước, đất nước Việt Nam, cách mạng Việt Nam không có lựa chọn nào khác, ngoài việc cả quyết xông vào dòng thác lũ của thời đại, chấp nhận thách thức lịch sử, do đó, “biến nguy thành cơ”, phát huy cao độ ý chí và khát vọng của dân tộc để chiếm lấy những lợi thế, vượt qua trở ngại để tiến bước.

Thứ hai; Đại thắng mùa Xuân năm 1975 để lại cho công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam ngày nay là bài học về sự sáng tạo và mưu lược trong chỉ đạo chiến lược. Bản thân sự nghiệp cách mạng của Đảng và nhân dân ta đã là quá trình sáng tạo không ngừng, hơn nữa, trong chỉ đạo chiến tranh, nhất là những chiến dịch quyết chiến chiến lược thì sự sáng tạo và mưu lược là đòi hỏi rất cao và mang tính bắt buộc. Người xưa từng nói, để giành thắng

lợi trong chiến tranh thì: “Người giỏi cầm quân thì không cần bày trận, người giỏi bày trận thì không cần đánh, người giỏi đánh thì không thua...”^[4]

Cuộc tổng tấn công và nổi dậy mùa Xuân năm 1975 là minh chứng tiêu biểu nhất của tài nghệ cầm quân xuất chúng của Bộ Chính trị, Quân ủy Trung ương. Cả nước cùng ra trận, tập trung toàn bộ các nguồn lực để tạo thành xung lực tổng hợp như Phù Đổng vươn mình. Lần đầu tiên sự chỉ huy tác chiến hợp đồng các binh chủng, các quân đoàn, các mặt trận được thống nhất và nhịp nhàng và vô cùng hiệu quả. Sau các đòn tấn công quân sự và ngoại giao thăm dò là đòn tấn công điểm trúng yếu huyệt của đối phương ở Buôn Ma Thuột, đẩy quân địch ra khỏi Tây Nguyên, mở ra thế trận mới. Tiếp đó là chiến dịch Huế - Đà Nẵng tiến tới giải phóng hoàn toàn dải đất miền Trung bằng những đòn tấn công quyết liệt, đánh bại các nỗ lực phòng ngự và làm tan rã tinh thần và ý chí của đối phương. Thế trận thuận lợi đã mở ra cho chiến dịch cuối cùng là chiến dịch Hồ Chí Minh với phương châm: “Thần tốc, thần tốc hơn nữa! Táo bạo, táo bạo hơn nữa! Tranh thủ từng giờ, từng phút, xốc tới mặt trận, giải phóng Miền Nam. Quyết chiến! Toàn thắng!”^[5]

Bối cảnh trong nước và quốc tế hiện nay cũng đặt ra yêu cầu rất cao về tính sáng tạo và mưu lược đối với sự lãnh đạo và chỉ đạo chiến lược của Đảng và nhà nước ta. Đương nhiên, sự sáng tạo và mưu lược đó không có sẵn trong sách vở nào, cũng không chỉ dựa được vào sự già dặn của tích lũy kinh nghiệm và thông minh, tài trí cá nhân, mà trước hết phải là thành tựu của sự lãnh đạo tập thể, trước hết là tập thể Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Trung ương Đảng, của Quân ủy Trung ương, các cơ quan nhà nước. Song, cũng còn cần phải phát huy trí tuệ, tham mưu của đội ngũ chuyên gia, các bộ chỉ huy các cấp và của toàn thể nhân dân. Sự sáng tạo và mưu lược trong kỷ nguyên toàn cầu hóa và văn minh trí tuệ lại càng

phải dựa vào những kết quả nghiên cứu, phân tích thực sự khách quan, khoa học của các cơ quan và đội ngũ nghiên cứu chuyên nghiệp, cũng như những sáng kiến phong phú của nhân dân. Thành tựu của công cuộc đổi mới, nhất là của công cuộc phát triển kinh tế, đảm bảo quốc phòng an ninh, đấu tranh bảo vệ chủ quyền, lợi ích quốc gia, đấu tranh phòng, chống tham nhũng trong thời gian vừa qua đã cho thấy rõ bản lĩnh, sự sáng tạo của lãnh đạo Đảng, Nhà nước và nhân dân ta

Thứ ba; Cuộc tổng tấn công và nổi dậy mùa Xuân năm 1975 để lại cho công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc của Đảng và nhân ta hiện nay là bài học về phát huy cao độ hào khí dân tộc trên nguyên tắc đặt đại nghĩa dân tộc và lợi ích quốc gia lên trên hết. Lịch sử đã cho thấy, trước những khúc quanh, trong những thời khắc quyết định, nếu hào khí dân tộc được phát huy, đại nghĩa dân tộc được giương cao thì nhất định dân tộc Việt Nam sẽ vượt qua mọi thử thách và lập được những kỳ công hiển hách. Những trang sử vàng của dân tộc đã từng ghi đậm nét những thời khắc như vậy: đó là lúc bài thơ “Nam quốc sơn hà” vang lên khi cuộc kháng chiến chống Tống năm 1075 đến hồi quyết liệt; ^[6] Đó là khi các bộ lão cùng hét vang một từ “đánh” tại Hội nghị Diên Hồng năm 1284 “muôn người cùng hô một tiếng, như bật ra từ một cửa miệng” để đáp lại lời vua Trần Nhân Tông hỏi về việc ứng phó với giặc Nguyên Mông; ^[7] Đó cũng là lúc toàn dân ta đồng loạt vùng lên phá tan gông xiềng nô lệ, “đem sức ta mà giải phóng cho ta” theo lời hiệu triệu của Đảng và của lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc mùa Thu năm 1945.

Mùa Xuân năm 1975, cả nước ta đã nhất tề vào trận với khí thế hào hùng và với quyết tâm như ý chí dân tộc nghìn năm hội tụ. Ý chí sắt đá và khí thế ngút trời toát ra trong lời đáp của Thủ tướng Phạm Văn Đồng – Chủ tịch Hội đồng chi viện miền Nam, ^[8] khi được hỏi về việc chuẩn bị đạn dược: “đủ bắn cho nó sợ đến ba đời!”; trong

lời dặn tha thiết mà hào sảng của Bí Thư thứ nhất Lê Duẩn khi tiễn đồng chí Lê Đức Thọ và Bộ Tư lệnh tiền phương: “phải thắng mới được về!”; và trong bản quân lệnh lịch sử của Đại tướng Võ Nguyên Giáp: “*Xốc tới mặt trận, giải phóng Miền Nam. Quyết chiến! Toàn thắng!*”

Trong bối cảnh mới của công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc ngày nay, hào khí dân tộc càng đang rất cần được khơi dậy và phát huy để toàn dân tộc chung sức, đồng lòng, cộng trí, cộng lực để đưa đất nước thoát khỏi tình trạng tụt hậu, bảo vệ vững chắc chủ quyền, lợi ích và toàn vẹn lãnh thổ quốc gia.

Vấn đề là phải biết cách để khơi dậy hào khí dân tộc nghìn năm. Nhớ lại khi công cuộc Đổi mới vừa bắt đầu, đời sống nhân dân cả nước vô cùng khó khăn, niềm tin “bị xói mòn nghiêm trọng”. Giữa lúc đó, khẩu hiệu “lấy dân làm gốc” đã nhanh chóng đi vào lòng dân, đường lối Đổi mới nhanh chóng giành được sự tin cậy, ủng hộ mạnh mẽ của toàn dân.

Nói đến hào khí dân tộc, người ta rất dễ cho rằng đó chỉ đơn thuần là sự bột phát của tình cảm dân tộc. Lịch sử dân tộc và lịch sử Đảng ta cho thấy thực tế không chỉ là như vậy. Hào khí dân tộc là tình cảm, nhưng còn là niềm tin duy lý, khi được khơi dậy và phát huy nó mới có đủ sức bền, đủ sức mạnh để trở thành lý tưởng và ý chí của toàn dân. Cốt lõi của niềm tin duy lý đó chính là sự kiểm chứng thực tế nguyên tắc chính trị của Đảng: luôn đặt đại nghĩa dân tộc, hạnh phúc của nhân dân và lợi ích quốc gia lên trên hết. Lê Lợi và Nguyễn Trãi tuyên bố: “*Việc nhân nghĩa trước ở an dân*”,^[9] còn Hồ Chí Minh nói: “*Ngoài lợi ích của Tổ quốc, của nhân dân, Đảng ta không có lợi ích gì khác*”^[10] là vì như vậy.

Thứ tư; bài học về sức mạnh của đoàn kết dân tộc; một trong những bài học quan trọng nhất từ Đại thắng mùa Xuân năm 1975 là bài học về sức mạnh của đoàn kết dân tộc. Trong suốt quá trình chiến đấu, từ những

ngày đầu chống thực dân Pháp đến khi đối mặt với đế quốc Mỹ, dân tộc Việt Nam luôn đoàn kết dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, hướng tới mục tiêu chung là độc lập, tự do. Cuộc Tổng tấn công và nổi dậy mùa Xuân năm 1975, đặc biệt là chiến thắng chiến lược trong chiến dịch Hồ Chí Minh, đã chứng minh rằng sự đoàn kết toàn dân tộc là yếu tố quyết định dẫn đến thành công. Từ chiến sĩ bộ đội đến nhân dân các tầng lớp xã hội, từ đồng bào miền núi, dân tộc thiểu số đến đồng bào thành thị, tất cả đều đồng lòng, chung sức hướng về mục tiêu thống nhất đất nước. Trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay, bài học về đoàn kết dân tộc vẫn giữ nguyên giá trị. Dù trong hoàn cảnh nào, mọi thành phần trong xã hội, từ các cơ quan nhà nước đến từng cá nhân đều phải hiểu rõ tầm quan trọng của sự đoàn kết, chung sức xây dựng đất nước vững mạnh và bảo vệ độc lập, chủ quyền quốc gia.

Thứ năm, bài học về sự lãnh đạo sáng suốt và tài trí của Đảng Cộng sản Việt Nam, Chiến thắng mùa Xuân 1975 không thể không nhắc đến vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, đứng đầu là Chủ tịch Hồ Chí Minh và các thế hệ lãnh đạo trong suốt cuộc kháng chiến. Sự lãnh đạo của Đảng đã đảm bảo sự thống nhất trong hành động, chỉ đạo chiến lược và chiến thuật hợp lý, giúp quân và dân ta chiến thắng trong hoàn cảnh khó khăn. Chiến thắng 1975 là kết quả của một chiến lược quân sự và chính trị tài tình, với các chiến dịch được chuẩn bị kỹ lưỡng và triển khai một cách hợp lý. Lãnh đạo Đảng đã khéo léo vận dụng sức mạnh của cả hệ thống chính trị, từ quân đội đến các tổ chức quần chúng, nhằm tạo nên một sức mạnh tổng hợp trong cuộc kháng chiến. Trong công cuộc xây dựng đất nước hiện nay, bài học về sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng vẫn còn nguyên giá trị. Đảng Cộng sản Việt Nam tiếp tục phát huy vai trò lãnh đạo, bảo đảm sự ổn định chính trị, phát triển kinh tế, đồng thời chú trọng đến vấn đề bảo vệ an ninh quốc gia, tạo môi trường thuận

lợi cho sự phát triển bền vững của đất nước.

Thứ sáu; bài học về phát huy sức mạnh tổng hợp của toàn dân, về sự kiên trì, quyết tâm và không khuất phục trước khó khăn Đại thắng mùa Xuân năm 1975 là kết quả của một quá trình dài kiên trì, vượt qua mọi khó khăn, thử thách. Quân và dân Việt Nam không khuất phục trước sức mạnh của kẻ thù, mà kiên cường chiến đấu, giữ vững niềm tin vào chiến thắng cuối cùng. Dù trải qua nhiều giai đoạn khốc liệt của chiến tranh, quân và dân ta vẫn vững vàng trên con đường giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước. Trong bối cảnh hiện nay, sức mạnh tổng hợp của toàn dân vẫn là yếu tố quyết định sự thành công trong công cuộc xây dựng và bảo vệ đất nước. Bảo vệ Tổ quốc không chỉ là nhiệm vụ của quân đội, mà là trách nhiệm của tất cả mọi công dân, từ việc bảo vệ chủ quyền lãnh thổ đến tham gia vào các hoạt động bảo vệ an ninh, trật tự xã hội. Việc huy động sức mạnh tổng hợp của toàn dân trong công tác bảo vệ Tổ quốc là một bài học quan trọng cần tiếp tục được phát huy trong thời kỳ hiện đại, đặc biệt trong bối cảnh an ninh quốc gia phải đối mặt với nhiều yếu tố tác động từ bên ngoài.

Thứ bảy, bài học về khả năng vận động sự ủng hộ của cộng đồng quốc tế và phát huy hiệu quả sự ủng hộ đó. Trong suốt quá trình đấu tranh, Việt Nam không chỉ chiến đấu với kẻ thù trong nước mà còn phải đối mặt với sự can thiệp của các thế lực quốc tế. Tuy nhiên, việc Đảng ta kiên trì giữ vững lập trường độc lập, tự chủ, đồng thời khéo léo vận dụng chiến lược ngoại giao đã giúp Việt Nam nhận được sự ủng hộ lớn từ các quốc gia anh em và bạn bè quốc tế, trong đó nổi bật là sự ủng hộ của các nước như (Liên Xô, Trung Quốc và một số nước xã hội chủ nghĩa anh em...).

Trải qua 50 năm qua, tâm vóc, ý nghĩa và những bài học lịch sử của Đại thắng mùa Xuân năm 1975 ngày càng được khẳng định và nhận thức sâu sắc, đầy đủ hơn. Chiến công hiển hách đó không chỉ mở ra

một trang sử mới trong lịch sử dân tộc mà còn luôn cổ vũ toàn Đảng, toàn quân và toàn dân ta trên những chặng đường cách mạng mới.

2. QUẢN LÝ VÀ PHÁT HUY GIÁ TRỊ LỊCH SỬ TRONG ĐẠI THẮNG MÙA XUÂN 1975

Ngày nay, chúng ta đang thực hiện nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc với những thời cơ, thách thức đan xen. Giá trị, hào khí của Đại thắng mùa xuân 1975 một lần nữa cần được quản lý phát huy trong sự nghiệp xây dựng đất nước thời kỳ mới. Nhiệm vụ quan trọng là:

Thứ nhất, tiếp tục khẳng định và giữ vững vai trò lãnh đạo của Đảng đối với xã hội. Để giữ vững vai trò lãnh đạo, Đảng cần tiếp tục đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng; xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa và hệ thống chính trị trong sạch, trí tuệ, ngang tầm nhiệm vụ. Kết hợp hài hòa, chặt chẽ và có hiệu quả giữa xây dựng và chỉnh đốn Đảng, giữa xây dựng Đảng với bảo vệ Đảng. Không ngừng nâng cao năng lực và đổi mới phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng trong điều kiện mới.

Thứ hai là tăng cường giáo dục truyền thống văn hóa, lịch sử và cách mạng vẻ vang của Đảng, của dân tộc; không ngừng nâng cao trình độ lý luận chính trị cho cán bộ, đảng viên; thường xuyên đấu tranh ngăn chặn âm mưu chống phá của các thế lực thù địch, phản động, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái thù địch để bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.

Thứ ba là tập trung xây dựng Đảng về đạo đức, đấu tranh phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; ngăn chặn, đẩy lùi có hiệu quả tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của một bộ phận cán bộ, đảng viên. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác cán bộ, xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp nhất là cấp chiến lược, người đứng đầu các cấp đủ phẩm chất,

năng lực, uy tín ngang tầm nhiệm vụ. Đổi mới mạnh mẽ và có hiệu quả mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa trên nền tảng khoa học và công nghệ; đổi mới, sáng tạo, xây dựng nguồn nhân lực chất lượng cao cho nền kinh tế tri thức, tích cực thực hiện chuyển đổi số. Xây dựng, hoàn thiện đồng bộ thể chế phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa đầy đủ, hiện đại, hội nhập. Thành quả của phát triển kinh tế - xã hội phải gắn liền với bảo đảm an sinh xã hội, không ngừng cải thiện và nâng cao đời sống của nhân dân.

Thứ năm là tạo nên sức mạnh Việt Nam khởi nguồn từ khát vọng và khí phách dân tộc, với sự đồng thuận, ý chí, quyết tâm và sự sáng tạo của một dân tộc đã từng đánh đổ những đế quốc sừng sỏ nhất, thì việc dù khó đến đâu, chúng ta vẫn có thể làm được, làm tốt. Phát huy những giá trị truyền thống trong lịch sử đấu tranh của dân tộc, trong đó có Đại thắng mùa Xuân 1975, tạo nên thể và lực mới, vượt qua mọi thử thách, xây dựng đất nước hùng cường, phồn vinh, hạnh phúc.

Thứ sáu là lòng yêu nước, chủ nghĩa anh hùng cách mạng được thể hiện trên tất cả các lĩnh vực, như: đấu tranh trong lĩnh vực tư tưởng bảo vệ Đảng, bảo vệ thành quả cách mạng, bảo vệ toàn vẹn lãnh thổ Tổ quốc và an ninh chính trị, lao động sản xuất, nghiên cứu, học tập, xả thân cứu dân trong thiên tai, thảm họa, đoàn kết dân tộc, tương thân tương ái, gìn giữ phát huy bản sắc văn hóa của dân tộc... Động viên toàn thể dân tộc Việt Nam vững bước trên con đường xây dựng đất nước theo mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh.

Thứ bảy là phát huy cao độ tinh thần quyết chiến, quyết thắng của Đại thắng mùa Xuân 1975 để vượt qua mọi khó khăn, thử thách, không chịu tut hậu, từng bước tiến kịp thời đại, đưa đất nước phát triển nhanh

và bền vững, có vị thế xứng đáng trên thế giới. Khát vọng đó của dân tộc, cũng thiêng liêng và mãnh liệt như ý chí giành độc lập, thống nhất Tổ quốc.

Thứ tám, kết hợp sức mạnh thời đại trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Tăng cường giáo dục giữ vững tinh thần độc lập, tự chủ, tinh thần yêu nước, lòng tự hào, tự tôn dân tộc; phát huy nội lực của đất nước với sự giúp đỡ, hợp tác với các nước, tận dụng triệt để các nguồn lực trong và ngoài nước; giải quyết hài hòa các nhiệm vụ đối nội và đối ngoại, thực hiện tốt đường lối đối ngoại đa phương, mở rộng, thêm bạn, tạo nên sức mạnh tổng hợp để phát triển đất nước theo con đường XHCN.

Thứ chín là, giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng con người mới: Đảng, Nhà nước và nhân dân đặt niềm tin vào thế hệ trẻ sẽ nối tiếp xứng đáng sự nghiệp của cha anh trong điều kiện mới, tiến quân vào khoa học và công nghệ, vươn tới những đỉnh cao của trí tuệ loài người, nâng tầm văn hóa trong cuộc sống, năng động sáng tạo trong học tập, lao động, kinh doanh, trong nghiên cứu khoa học, công nghệ và các hoạt động văn hóa, xã hội, trong nhiệm vụ bảo vệ AN-QP.

Mười là, Phát huy tri thức, kinh nghiệm quân sự, công tác tư tưởng trong Đại thắng mùa Xuân 1975 vào sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc hiện nay. Quốc phòng vững mạnh sẽ góp phần trực tiếp vào việc giữ vững môi trường hòa bình, ổn định chính trị, xã hội, bảo đảm và tạo điều kiện quan trọng cho việc thực hiện những mục tiêu chiến lược của đất nước. Không ngừng nâng cao chất lượng, hiệu quả của công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, giáo dục QP-AN, xây dựng ý thức trách nhiệm đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc cho mọi công dân nhằm khơi dậy, phát huy những giá trị truyền thống yêu nước của dân tộc trong điều kiện lịch sử mới.

Kỷ niệm 50 năm (1975 - 2025) ngày

giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất Tổ quốc là dịp chúng ta ôn lại những trang sử hào hùng của dân tộc, nhìn lại chặng đường phấn đấu xây dựng và phát triển đất nước, đồng thời nhận thức sâu sắc hơn giá trị những bài học kinh nghiệm được tổng

kết từ trong thực tiễn đấu tranh của dân tộc. Việc giữ gìn, bảo vệ và phát huy các giá trị lịch sử của Đại thắng Mùa Xuân năm 1975 sẽ là nền tảng vững chắc giúp chúng ta tiếp tục giữ vững độc lập, tự do và phát triển đất nước vững mạnh./.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

[1] Xem: Phạm Hồng Tung, “Cuộc đấu tranh thống nhất đất nước Việt Nam từ 1954 đến 1975 – tiếp cận từ một số phương diện quốc tế”.

2 Ban Chỉ đạo tổng kết chiến tranh trực thuộc Bộ Chính trị, Chiến tranh Cách mạng Việt Nam 1945-1975: Thắng lợi và bài học, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2000, tr. 588.

3 Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đảng toàn tập, tập 36, Nxb. Chính trị Quốc gia – Sự thật, 2004, tr. 6.

4 Đây là lời đề tựa của danh tướng Trần Khánh Dư cho cuốn “Vạn kiếp tông bí truyền thư” của Hưng đạo Đại vương Trần Quốc Tuấn. Xem: Đại Việt sử ký toàn thư, tập II, Nxb. Khoa học Xã hội, Hà Nội, 1998, tr. 84.

5 Bản Quân lệnh của Đại tướng Tổng tư lệnh Võ Nguyên Giáp, ngày 7 tháng 4 năm 1975

6 Xem: Đại Việt sử ký toàn thư, tập I, Nxb. Khoa học Xã hội, Hà Nội, 1998, tr. 279.

7 Xem: Đại Việt sử ký toàn thư, tập II, Nxb. Khoa học Xã hội, Hà Nội, 1998, tr. 50.

8 Hội đồng được thành lập theo Nghị quyết số 241-NQ/TW ngày 25/3/1975 của Bộ Chính trị.

9 Đại Việt sử ký toàn thư, tập II, Nxb. Khoa học Xã hội, Hà Nội, 1998, tr. 282.

10 Hồ Chí Minh, Toàn tập, tập 9, Nxb. Chính trị Quốc gia – Sự thật, 2011, tr. 31.

Chú thích:

[1] Xem: Phạm Hồng Tung, “Cuộc đấu tranh thống nhất đất nước Việt Nam từ 1954 đến 1975 – tiếp cận từ một số phương diện quốc tế”.

[2] Ban Chỉ đạo tổng kết chiến tranh trực thuộc Bộ Chính trị, Chiến tranh Cách mạng Việt Nam 1945-1975: Thắng lợi và bài học, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2000, tr. 588.

[3] Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đảng toàn tập, tập 36, Nxb. Chính trị Quốc gia – Sự thật, 2004, tr. 6.

[4] Đây là lời đề tựa của danh tướng Trần Khánh Dư cho cuốn “Vạn kiếp tông bí truyền thư” của Hưng đạo Đại vương Trần Quốc Tuấn. Xem: Đại Việt sử ký toàn thư, tập II, Nxb. Khoa học Xã hội, Hà Nội, 1998, tr. 84.

[5] Bản Quân lệnh của Đại tướng Tổng tư lệnh Võ Nguyên Giáp, ngày 7 tháng 4 năm 1975

[6] Xem: Đại Việt sử ký toàn thư, tập I, Nxb. Khoa học Xã hội, Hà Nội, 1998, tr. 279.

[7] Xem: Đại Việt sử ký toàn thư, tập II, Nxb. Khoa học Xã hội, Hà Nội, 1998, tr. 50.

[8] Hội đồng được thành lập theo Nghị quyết số 241-NQ/TW ngày 25/3/1975 của Bộ Chính trị.

[9] Đại Việt sử ký toàn thư, tập II, Nxb. Khoa học Xã hội, Hà Nội, 1998, tr. 282.

[10] Hồ Chí Minh, Toàn tập, tập 9, Nxb. Chính trị Quốc gia – Sự thật, 2011, tr. 31.